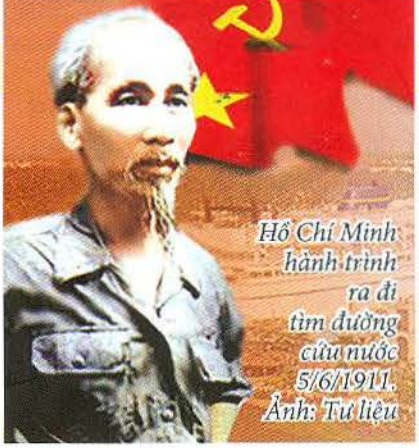

Hồ Chí Minh hành trình ra đi tìm đường cứu nước 5/6/1911. Ảnh: Tư liệu

Nhớ ngày Bác ra đi TÌM ĐƯỜNG CỨU NƯỚC

HẢI MINH

Ngày 5 tháng 6 năm 1911 tại Bến cảng Nhà Rồng, thành phố Sài Gòn - Gia Định người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành khi đó mới vừa tròn 21 tuổi đã lên chiếc tàu mang tên Amiral La Touche De Tréville, ra đi tìm đường cứu nước, cứu dân. Năm Tân Sửu 2021, nhân dịp 110 năm kỷ niệm sự kiện này, xin có một vài cảm nhận về cuộc hành trình của Người qua 3 đại dương, 4 châu lục và gần 30 quốc gia trên thế giới để 30 năm sau đó, Người trở về lãnh đạo Nhân dân ta đánh đổ thực dân, đế quốc; hoàn thành cách mạng giải phóng Dân tộc, tiến lên cách mạng Xã hội Chủ nghĩa.

Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX chủ nghĩa Tư bản chuyển từ giai đoạn tự do cạnh tranh sang giai đoạn độc quyền. Các đế quốc đua nhau xâm lược các nước châu Á, châu Phi và Mỹ la tinh. Sự xâm lược và bóc lột thực dân làm cho nhân dân các nước thuộc địa vô cùng khổ cực. Mâu thuẫn giữa các nước đế quốc với các dân tộc thuộc địa và mâu thuẫn giữa các nước đế quốc với nhau diễn ra hết sức gay gắt. Trong nước, thực dân Pháp thi hành chính sách cai trị trực tiếp ở Đông Dương. Chúng dùng bộ máy quân sự, cảnh sát, nhà tù thủ tiêu mọi quyền dân chủ, đàn áp, khủng bố mọi sự chống đối; với chính sách "chia để trị", chúng chia nước ta thành ba kỳ với ba chế độ cai trị khác nhau. Thực dân Pháp duy trì triều đình phong kiến nhà Nguyễn và giai cấp địa chủ làm công cụ tay sai để áp bức về chính trị và bóc lột kinh tế. Nhân dân ta mất nước trở thành nô lệ, bị đàn áp, bóc lột, cuộc sống vô cùng khổ cực. Trước sự cai trị tàn bạo của thực dân Pháp, nhân dân ta đã đứng lên chống Pháp với các phong trào yêu nước theo nhiều khuynh hướng khác nhau: Phong trào yêu nước theo khuynh hướng phong kiến tiêu biểu nhất là phong trào Cần Vương do vua Hàm Nghi phát động, cuộc khởi nghĩa vũ trang do Phan Đình Phùng lãnh đạo, cuộc khởi nghĩa Ba Đình do Phạm Bành và Đinh Công Tráng tổ chức, cuộc khởi nghĩa Bãi Sậy do Nguyễn Thiện Thuật đứng đầu, phong trào nông

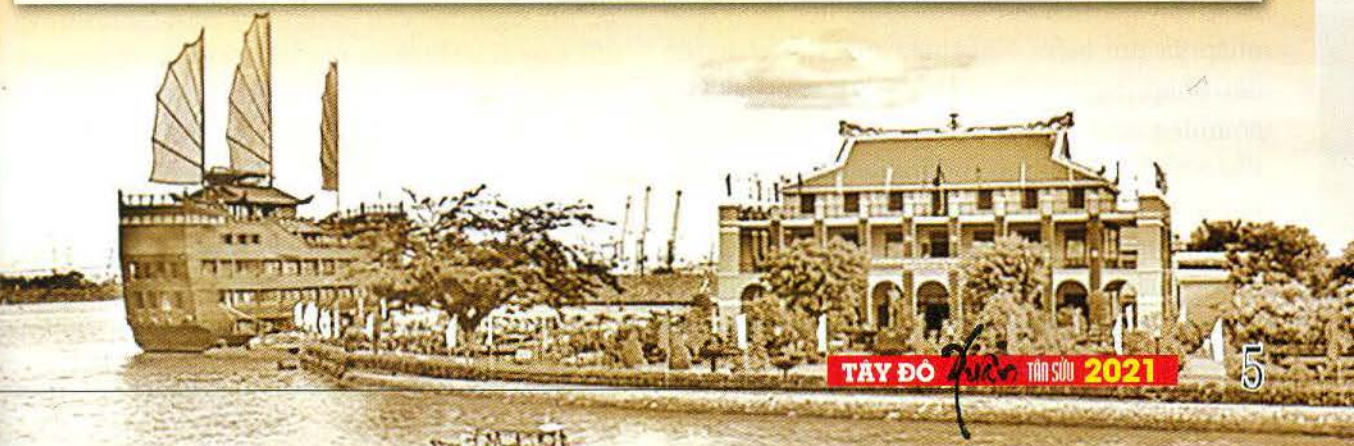

dân Yên Thế do Hoàng Hoa Thám lãnh đạo. Phong trào yêu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản có phong trào Đông Du do Phan Bội Châu lãnh đạo, phong trào cải cách dân chủ do Phan Châu Trinh tổ chức, phong trào dạy học theo lối mới ở trường Đông Kinh Nghĩa Thục... Các phong trào yêu nước tất cả đều thất bại, bị thực dân Pháp dìm trong biển máu, cách mạng Việt Nam chìm trong khủng hoảng về đường lối cứu nước và giai cấp lãnh đạo, ví như "đêm tối không có đường ra".

Sinh ra và lớn lên trong gia đình có truyền thống yêu nước, trong bối cảnh nước mất, nhà tan, Nguyễn Tất Thành đã chứng kiến và sớm thấu hiểu nỗi thống khổ của nhân dân, Người cho rằng trong những nguyên nhân thất bại của các phong trào yêu nước của các vị tiền bối cái chính là do thiếu đường lối đúng đắn, Người quyết định phải tìm ra con đường đó, con đường sẽ đánh đuổi thực dân Pháp xâm lược để cứu nước, cứu dân với suy nghĩ: "Nhân dân Việt Nam trong đó có ông cụ thân sinh ra tôi, lúc này thường tự hỏi nhau, ai là người sẽ giúp mình thoát khỏi ách thống trị của Pháp. Người này thì nghĩ là Nhật, người kia thì nghĩ là Anh, có người thì nghĩ là Mỹ. Tôi thấy phải đi ra nước ngoài xem cho rõ. Sau khi xem xét họ làm ăn ra sao, tôi sẽ trở về giúp đồng bào tôi", từ đó Người quyết tâm đặt chân lên đất Pháp với ý chí nung nấu tìm ra sự thật: "Vào trạc tuổi mười ba, lần đầu tiên tôi được nghe những từ Tự do, Bình đẳng, Bác ái... Người Pháp đã nói thế và từ thuở ấy, tôi rất muốn làm quen với nền văn minh Pháp, muốn tìm những gì ẩn giấu đằng sau những từ ấy...

Nguyễn Ái Quốc đã đi qua gần 30 nước ở châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ với hành trình đầy gian khổ để kiếm sống, học tập, thâm nhập và tìm hiểu; Ngày đầu tiên đặt chân lên đất Pháp, Người đã phát hiện ra rằng: Ở đây có nhiều người Pháp nghèo khổ. Tại sao người Pháp không "khai hóa" đồng bào của họ trước khi "khai hóa chúng ta". Khi đến Mỹ, dưới chân tượng nữ thần Tự do Người đã ghi cảm tưởng: "Ánh sáng trên đầu thần Tự do tỏa rộng khắp trời xanh, còn dưới chân tượng thần Tự do thì người da đen đang bị chà đạp. Bao giờ người đấu tranh da đen được bình đẳng với người da trắng? Bao giờ người phụ nữ được bình đẳng với nam giới"?. Với ý chí nung nấu *"Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu"*, đầu năm 1919, Người gia nhập Đảng xã hội Pháp và thành lập "Hội những người Việt Nam yêu nước" tại Pháp, ngày 18-6-1919, Nguyễn Tất Thành gửi đến Hội nghị Véc-xây Bản yêu sách của nhân dân An Nam đòi Chính phủ Pháp thừa nhận quyền tự do, dân chủ và quyền bình đẳng của dân tộc Việt Nam. Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc được đọc bản sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin. Luận cương của Lênin đã chỉ cho Nguyễn Ái Quốc con đường giành độc lập cho dân tộc và tự do cho đồng bào. Sau này, khi kể lại sự kiện quan trọng đó, Người nói: "Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: Hỡi đồng bào bị đọa đầy đến khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta!". Cũng từ đây, từ lập trường của một người thanh niên yêu nước Người trở thành một chiến sĩ cộng sản và bắt đầu con đường đấu tranh giải phóng dân tộc vì *"Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức, bóc lột và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ"*. Cuối tháng 12 năm 1920, Nguyễn Ái Quốc tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên. Từ những nhận thức đúng đắn về con đường giải phóng dân tộc, Người đã có những bước chuẩn bị về lý luận chính trị và tổ chức cán bộ cho sự ra đời của đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đó là Đảng Cộng sản Việt Nam. Về lý luận chính trị, Người viết tác phẩm "Bản án chế độ thực dân Pháp" và "Đường Kách mệnh", xuất bản tờ Báo Thanh niên... để truyền bá Chủ nghĩa Mác - Lênin vào phong trào yêu nước Việt Nam thông qua các

lớp huấn luyện chính trị; về tổ chức cán bộ, Ngày 1-11-1924, Người từ Liên Xô về Quảng Châu (Trung Quốc) thành lập "Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông". Người tiếp xúc với các nhà cách mạng Việt Nam ở Quảng Châu, chọn một số thanh niên hăng hái trong tổ chức "Tâm Tâm xã" và những thanh niên hăng hái từ trong nước mới sang để thành lập Hội Việt Nam cách mạng thanh niên mà nòng cốt là Cộng sản Đoàn, tổ chức nhiều lớp đào tạo cán bộ và gửi đi học ở Liên Xô... Khi điều kiện thành lập Đảng đã chín muồi, ngày 03-02-1930, tại Hương Cảng (Trung Quốc), dưới sự chủ trì của Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị đã hợp nhất 3 tổ chức Cộng sản tại Việt Nam thành lập một đảng thống nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam.

Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là sản phẩm của sự kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam, đã đánh dấu một bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam, chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối chính trị, về con đường cứu nước. Cũng từ đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt Nam đã đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, ngày 19-8-1945 Cách mạng Tháng Tám thành công, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á; ngày 07-5-1954, Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc, Hiệp định Giơ-ne-vơ năm 1954 đã chấm dứt sự thống trị của thực dân Pháp ở nước ta, mở đầu sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân cũ trên thế giới, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội. Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh toàn thắng, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc, cả nước bước vào thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội. Năm 1979, ta giành thắng lợi trong cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc, đánh bại tập đoàn phản động Polpot, cứu Nhân dân Campuchia thoát khỏi họa diệt chủng. Năm 1986, dưới ánh sáng của Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, nước ta bước vào công cuộc đổi mới toàn diện, 35 năm qua, đất nước ta đã đạt được những thành tựu vĩ đại. Nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, quy mô và tiềm lực được nâng lên; Đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế bước đầu đạt kết quả tích cực. Giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, văn hóa, xã hội, y tế có bước phát triển. An sinh xã hội được quan tâm nhiều hơn và cơ bản được bảo đảm, đời sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện; bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, giữ vững hòa bình, ổn định. Vị thế, uy tín quốc tế của nước ta tiếp tục được nâng cao. Đảng ta đang phấn đấu đến năm 2025, nước ta là nước công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; đến năm 2030 (năm Đảng ta tròn 100 tuổi) là nước công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao và đến năm 2045 (100 năm thành lập nước) trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa, có thu nhập cao. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử qua 35 năm đổi mới khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo; con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của nước ta là phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và xu thế phát triển của lịch sử. Thành tựu và những kinh nghiệm bài học đúc kết từ thực tiễn đã tạo tiền đề, nền tảng quan trọng để đất nước ta tiếp tục đổi mới và phát triển mạnh mẽ trong những năm tới.

Từ chuyến đi năm 1911 của Bác đến khi Người gặp chủ nghĩa Mác - Lênin và tìm ra con đường cứu nước; Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân ta kiên trì đi theo con đường đó, không những thế, quá trình cách mạng Đảng ta đã vận dụng linh hoạt, sáng tạo, có bước đi phù hợp với tình hình, bối cảnh trong nước và quốc tế, tuy nhiên có một nguyên tắc "dĩ bất biến" đó là Độc lập dân tộc gắn với Chủ nghĩa xã hội đã được Đảng ta trung thành đi theo, đó là sự kiên định tuyệt đối với con đường mà Hồ Chí Minh đã tìm ra gần 110 năm trước. Ngày nay chúng ta học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chính là tiếp tục khẳng định sự đúng đắn của con đường mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn, tiếp tục kế thừa và phát huy di sản Người để lại, phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam giàu mạnh như mong ước của Người.